

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) tỉnh Bắc Giang năm 2024 và những năm tiếp theo

Trên cơ sở phân tích kết quả Chỉ số đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Giang năm 2023 tại Báo cáo số 74/BC-KHCN ngày 21/3/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (sau đây gọi tắt là Chỉ số PII) năm 2024 và những năm tiếp theo của tỉnh Bắc Giang, với nội dung sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Tăng cường nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương về Chỉ số PII, về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số PII tỉnh Bắc Giang năm 2024 và những năm tiếp theo; phấn đấu đưa tỉnh Bắc Giang nằm trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Duy trì Chỉ số PII của 04 trụ cột nằm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước (so với kết quả năm 2023), bao gồm các trụ cột:

- Trụ cột 1. Thể chế bao gồm: Môi trường chính sách; Môi trường kinh doanh (đạt trên 67,23 điểm, xếp thứ hạng 04/63 tỉnh/thành phố);

- Trụ cột 3. Cơ sở hạ tầng bao gồm: Hạ tầng ICT; Hạ tầng chung và Môi trường sinh thái (đạt trên 69,32 điểm, xếp thứ hạng 05/63 tỉnh/thành phố);

- Trụ cột 5. Trình độ phát triển của doanh nghiệp bao gồm: Lao động có kiến thức; Liên kết sáng tạo; Hấp thu tri thức (đạt trên 43,96 điểm, xếp thứ hạng 07/63 tỉnh/thành phố);

- Trụ cột 7. Tác động bao gồm: Tác động đến sản xuất - kinh doanh; Tác động đến KT-XH (đạt trên 66,21 điểm, xếp thứ hạng 01/63 tỉnh/thành phố).

2.2. Phấn đấu cải thiện, nâng cao các Chỉ số PII của 03 trụ cột để đạt mục tiêu nằm trong nhóm 10 các địa phương dẫn đầu cả nước năm 2024 (so với kết quả năm 2023), bao gồm các trụ cột:

- Trụ cột 2. Vốn con người, Nghiên cứu và phát triển bao gồm: Giáo dục; Nghiên cứu và phát triển (đạt số điểm bình quân trên 50 điểm, nằm trong top 10 tỉnh/thành phố đứng đầu cả nước);

- Trụ cột 4. Trình độ phát triển của thị trường bao gồm: Tài chính và đầu tư; Quy mô thị trường (*đạt số điểm bình quân trên 60 điểm, nằm trong top 10 tỉnh/thành phố đứng đầu cả nước*);

- Trụ cột 6. Sản phẩm tri thức, sáng tạo và công nghệ bao gồm: Sáng tạo tri thức; Tài sản vô hình; Lan tỏa tri thức (*đạt số điểm bình quân trên 50 điểm, nằm trong top 10 tỉnh/thành phố đứng đầu cả nước*).

2.3. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện và nâng cao 17 chỉ số thành phần của Chỉ số PII năm 2023 có điểm số thấp.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan:

Rà soát các chỉ số thành phần của Chỉ số PII thuộc lĩnh vực ngành, đơn vị, địa phương quản lý; chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai có hiệu quả ở cấp địa phương, đơn vị đạt mục tiêu đề ra, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế-xã hội. Triển khai có chất lượng, đúng tiến độ các tiêu chí và tiêu chí thành phần theo lĩnh vực của đơn vị, địa phương được phân công theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

2. Các cơ quan được giao chủ trì triển khai các chỉ số thành phần thuộc lĩnh vực ngành, đơn vị quản lý; thực hiện cung cấp số liệu, tài liệu phục vụ công tác tính toán, đánh giá Chỉ số PII từ năm 2024 và những năm tiếp theo, cụ thể như sau:

### **2.1. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì tham mưu triển khai các giải pháp nâng cao các chỉ số thành phần: Ban hành và tổ chức thực hiện các chính sách, văn bản thúc đẩy phát triển và ứng dụng KH&CN phục vụ phát triển KT-XH của tỉnh bao gồm: Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa; đổi mới công nghệ; phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tài sản trí tuệ; phát triển thị trường công nghệ.

- Tham mưu phát triển các tổ chức KH&CN, thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, nghiên cứu triển khai và phát triển công nghệ, các hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ; tuyên truyền, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đăng ký xác lập quyền bảo hộ sở hữu trí tuệ.

- Tiếp tục rà soát, tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách tạo động lực để thúc đẩy doanh nghiệp tham gia thị trường KH&CN; phát triển, tăng số lượng doanh nghiệp KH&CN; nâng cao tỉ lệ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo/tổng số doanh nghiệp mới thành lập ở địa phương.

### **2.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu ban hành và triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; nâng cao tỉ lệ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo/tổng số doanh nghiệp mới thành lập ở địa phương.

- Tham mưu triển khai các giải pháp nâng cao và đạt các mục tiêu theo Kế hoạch của UBND tỉnh về chỉ số PCI, trong đó có tích hợp các chỉ số thành phần của Chỉ số PII như: Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự; Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; Chi phí gia nhập thị trường; Tính năng động của chính quyền địa phương; Cạnh tranh bình đẳng; Cơ sở hạ tầng cơ bản;...

- Tham mưu triển khai các giải pháp nâng cao các chỉ số thành phần “Chi phí gia nhập thị trường”, “Mật độ doanh nghiệp”.

- Tham mưu bố trí kinh phí chi đầu tư cho lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề; khoa học và công nghệ từ ngân sách địa phương.

### **2.3. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học.

- Tham mưu tổ chức đa dạng các cuộc thi lĩnh vực KH&CN cho học sinh THCS, THPT trong tỉnh, tuyên truyền, khuyến khích nhằm nâng cao tỉ lệ học sinh THCS và THPT tham gia các cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

- Phối hợp với Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Tỉnh đoàn thanh niên: tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng hàng năm, nhằm nâng cao tỉ lệ học sinh tham gia các cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

### **2.4. Sở Công Thương**

Tham mưu triển khai các giải pháp liên quan chương trình phát triển cụm công nghiệp, tạo môi trường thuận lợi thu hút các dự án đầu tư, tập trung liên kết các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong các cụm công nghiệp, phát triển dịch vụ logistics.

### **2.5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Tham mưu, triển khai các giải pháp hỗ trợ phát triển kinh tế khu vực nông thôn thông qua các hoạt động KH&CN&ĐMST trong sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ truyền thống; tiếp tục nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP góp phần tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

### **2.6. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Tham mưu triển khai và tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số Chuyển đổi số (Chỉ số DTI do Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng và công bố), trong đó chú trọng và nâng cao các chỉ số thành phần Hạ tầng số, Cơ sở hạ tầng cơ bản (*loại hạ tầng viễn thông*).

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn triển khai, phát triển hạ tầng viễn thông đồng bộ, hiện đại và đáp ứng cho nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số.

### **2.7. Sở Tài chính**

Tham mưu, bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên cho lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề; khoa học và công nghệ từ ngân sách địa phương.

## **2.8. Sở Nội vụ**

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu triển khai các giải pháp để duy trì, cải thiện và nâng cao kết quả các Chỉ số Cải cách hành chính (*PAR INDEX*), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (*SIPAS*), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (*PAPI*) tỉnh Bắc Giang; cung cấp thông tin, số liệu và tài liệu minh chứng về các chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao vào làm việc tại các cơ quan nhà nước thuộc UBND tỉnh.

## **2.9. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh**

Tham mưu và triển khai chính sách phát triển, tạo môi trường thuận lợi thu hút các nhà đầu tư, tập trung liên kết các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong các khu công nghiệp.

## **2.10. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Bắc Giang, Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Bắc Giang**

Tham mưu triển khai các giải pháp liên quan đến chính sách tín dụng ở địa phương phục vụ sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao chỉ số thành phần về Tín dụng cho khu vực tư nhân, vay tài chính vi mô.

## **2.11. Cục Thống kê tỉnh**

Tham mưu rà soát, tổng hợp, phân tích số liệu phục vụ báo cáo Chỉ số PII của tỉnh Bắc Giang.

*(có Phụ lục phân công nhiệm vụ kèm theo)*

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố:**

- Căn cứ nhiệm vụ được giao, bám sát nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch này chỉ đạo tổ chức xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể tại đơn vị và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này. Phân công đơn vị, cán bộ làm đầu mối thực hiện tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện cải thiện chỉ số thuộc lĩnh vực ngành, địa phương quản lý.

- Chủ động tìm hiểu nội hàm, ý nghĩa nguồn dữ liệu, phương pháp tính toán của từng chỉ số; Phân tích, nghiên cứu kết quả đánh giá từng chỉ số để xây dựng và triển khai các giải pháp để cải thiện, nâng cao giá trị và xếp hạng của các chỉ số thành phần, góp phần nâng cao Chỉ số PII của tỉnh.

- Cử cán bộ đầu mối của đơn vị tham gia thu thập, phân tích dữ liệu; gửi danh sách về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp và phối hợp triển khai.

- Hằng năm, chủ động phân tích, đánh giá các chỉ tiêu được giao chủ trì, báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Khoa học và Công nghệ*) theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu.

## 2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thu thập đầy đủ số liệu và tài liệu minh chứng để phục vụ tính toán Chỉ số PII của tỉnh Bắc Giang hàng năm đảm bảo theo yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Theo dõi, đôn đốc, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch này của các sở, ban, ngành, UBND các địa phương, đơn vị; tổng hợp báo cáo định kỳ Bộ Khoa học và Công nghệ; báo cáo UBND tỉnh *(sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ công bố kết quả Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương hàng năm)*.

**3. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố** được giao làm cơ quan đầu mối, chủ trì, tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện các chỉ số thành phần của Chỉ số PII chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ kèm theo Kế hoạch này gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của ngành, đơn vị năm 2024 và những năm tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương của tỉnh Bắc Giang năm 2024 và những năm tiếp theo; yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PT&TH Bắc Giang;
- Các trường cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, KGVX.Đưng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Sơn**